

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2017

THÔNG BÁO**THI TUYỂN CÔNG CHỨC CÁC ĐƠN VỊ THUỘC TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO VÀ TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO NĂM 2017-2018**

Tòa án nhân dân tối cao thông báo tuyển dụng công chức đối với một số vị trí việc làm sắp xếp, bố trí về công tác tại các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân cấp cao như sau:

I. SỐ LƯỢNG, VỊ TRÍ CẦN TUYỂN:

- Thư ký viên: 12 người.
- Kế toán viên: 01 người.
- Chuyên viên: 30 người (làm công tác quản trị, văn phòng, xây dựng cơ bản, quản lý ngân sách, quản lý hành chính công, quản lý tài chính công, hành chính tổng hợp, văn thư lưu trữ, nghiên cứu khoa học, công nghệ thông tin).
- Cán sự: 01 người.

II- ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ DỰ TUYỂN:**1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung:**

- a) Người có đủ điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển công chức:
- Là công dân Việt Nam, có địa chỉ thường trú và đang sinh sống tại Việt Nam;
 - Đủ 18 tuổi trở lên.
 - Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ theo giấy khám sức khỏe của cơ quan y tế có thẩm quyền cấp, đồng thời phải đáp ứng các điều kiện:
 - + Về chiều cao: từ 1,60m trở lên đối với nam và từ 1,52 m trở lên đối với nữ;
 - + Về cân nặng: từ 55 kg trở lên đối với nam và từ 45 kg trở lên đối với nữ;
 - + Không bị dị hình, dị tật, khuyết tật.
 - Có đơn dự tuyển và cam kết chấp hành phân công công tác của cơ quan tuyển dụng; có lý lịch rõ ràng; phẩm chất, đạo đức tốt; lịch sử chính trị của bản thân và gia đình không vi phạm quy định của Đảng về công tác bảo vệ chính trị nội bộ.
 - Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với yêu cầu vị trí tuyển dụng:
 - + Đối với tuyển dụng công chức loại C (ngạch chuyên viên hoặc tương đương): có trình độ chuyên môn cao đẳng, đại học trở lên phù hợp với vị trí cần tuyển; có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 2 (hoặc tương đương) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDDT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; có chứng chỉ tin học Văn phòng hoặc chứng chỉ tin học trình độ B trở lên hoặc có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.



+ Đối với tuyển dụng công chức loại D (ngạch cán sự hoặc tương đương): có trình độ chuyên môn trung cấp, cao đẳng phù hợp với vị trí cần tuyển; có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A trở lên hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 1 (hoặc tương đương) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDDT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; có chứng chỉ tin học Văn phòng hoặc chứng chỉ tin học trình độ A trở lên hoặc có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích, đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục; bị cơ quan khác kỷ luật từ khiển trách trở lên hoặc đang trong thời gian bị xem xét kỷ luật.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể:

a) Đối với thí sinh dự tuyển vào ngạch Thư ký viên: có bằng cử nhân luật hệ chính quy (kể cả người đã có bằng Thạc sỹ Luật).

b) Đối với thí sinh dự tuyển vào ngạch Kế toán viên: có bằng tốt nghiệp bậc đại học trở lên thuộc các chuyên ngành: kế toán, tài chính, tài chính ngân hàng.

c) Đối với thí sinh dự tuyển vào ngạch chuyên viên làm công tác quản trị, văn phòng, xây dựng cơ bản, quản lý ngân sách, quản lý hành chính công, quản lý tài chính công, hành chính tổng hợp, nghiên cứu khoa học: có bằng tốt nghiệp bậc đại học trở lên thuộc các chuyên ngành: luật, quản trị kinh doanh; xây dựng, kiến trúc và quy hoạch, ngoại ngữ, tài chính ngân hàng, ngoại thương, kinh tế đối ngoại, kinh tế xây dựng, hành chính.

d) Đối với thí sinh dự tuyển vào ngạch chuyên viên làm công tác văn thư-lưu trữ: có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc các chuyên ngành: luật, lưu trữ học và quản trị văn phòng, hành chính học, hành chính văn thư và văn thư lưu trữ.

đ) Đối với thí sinh dự tuyển vào ngạch chuyên viên làm công nghệ thông tin: có bằng tốt nghiệp bậc đại học trở lên thuộc các chuyên ngành: khoa học máy tính, công nghệ thông tin, điện tử viễn thông, lý luận lịch sử và phê bình điện ảnh.

e) Đối với thí sinh dự tuyển vào ngạch cán sự làm công tác văn thư-lưu trữ: có bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng thuộc các chuyên ngành: lưu trữ học và quản trị văn phòng, hành chính học, hành chính văn thư và văn thư lưu trữ.

3. Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm:

- Đơn xin dự tuyển công chức (theo mẫu);
- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật (dán ảnh 4x6), có xác nhận của chính quyền địa phương nơi người dự tuyển thường trú hoặc cơ quan nơi người dự tuyển đang công tác trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- Đơn của người dự tuyển cam kết về việc chấp hành nghĩa vụ, quy định, sự phân công công tác của cơ quan tuyển dụng nếu trúng tuyển;
- Phiếu lý lịch tư pháp do Sở tư pháp nơi thường trú cấp;

- Bản sao giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân được cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Bản sao (có chứng thực) các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập có liên quan;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- 05 phong bì đã dán tem ghi rõ địa chỉ người nhận là người dự thi; 02 ảnh 4x6 (chụp trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày đăng ký dự tuyển);
- Các loại giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp xác nhận là đối tượng ưu tiên (nếu có).

Lưu ý: Hồ sơ đăng ký dự tuyển đựng trong túi hồ sơ, ghi rõ “Hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức”, vị trí dự tuyển và liệt kê đầy đủ thành phần giấy tờ có trong hồ sơ. Các bản sao giấy tờ, khi đến nộp hồ sơ phải mang theo bản chính để đối chiếu.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI TUYỂN:

1. Môn thi, hình thức, nội dung thi:

- Môn kiến thức chung: thi viết 01 bài về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy Tòa án nhân dân; công tác quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước đối với lĩnh vực tuyển dụng.
- Môn nghiệp vụ chuyên ngành: Đối với các trường hợp thi tuyển ngạch Thư ký viên thi chuyên ngành luật; đối với các trường hợp thi tuyển ngạch khác thi môn chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm do Hội đồng tuyển dụng quyết định. Hình thức thi viết 01 bài và thi trắc nghiệm 01 bài.
- Môn ngoại ngữ: thi viết. Thí sinh đăng ký khi nộp hồ sơ dự tuyển.
- Môn tin học: thi thực hành trên máy vi tính.

2. Thời gian thi:

- Đối với trường hợp thi tuyển công chức loại D (ngạch cán sự hoặc tương đương):
 - + Thi viết môn thi kiến thức chung thời gian 120 phút (tất cả các thí sinh dự thi đều phải thi môn kiến thức chung);
 - + Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành: Thi viết thời gian 120 phút và thi trắc nghiệm thời gian 30 phút.
 - + Môn tin học văn phòng: thi trắc nghiệm thời gian 30 phút.
 - + Môn ngoại ngữ: Miễn thi.
- Đối với trường hợp thi tuyển công chức loại C (ngạch chuyên viên hoặc tương đương):
 - + Môn thi kiến thức chung: Thi viết thời gian 180 phút (tất cả các thí sinh dự thi đều phải thi môn kiến thức chung).
 - + Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành: Thi viết thời gian 180 phút và thi trắc nghiệm thời gian 45 phút.
 - + Môn tin học văn phòng: thi thực hành trên máy, thời gian thi 45 phút.
 - + Môn ngoại ngữ: Thi viết thời gian 90 phút.

3. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ và tin học văn phòng:

- Miễn thi môn ngoại ngữ trong trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành không phải là môn ngoại ngữ đối với các đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học trở lên về ngoại ngữ, ngoại thương.



- Miễn thi môn tin học văn phòng trong trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành không phải là môn tin học và người dự tuyển công chức có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành công nghệ thông tin, kỹ thuật vi tính.

4. Cách tính điểm thi:

- Bài thi được tính theo thang điểm 100.
- Điểm các môn thi được tính như sau:
 - + Môn kiến thức chung: tính hệ số 1;
 - + Môn nghiệp vụ chuyên ngành: bài thi viết tính hệ số 2, bài thi trắc nghiệm tính hệ số 1.
 - + Môn ngoại ngữ, môn tin học văn phòng: tính đạt khi có số điểm đạt 50% trở lên tổng số điểm (là môn thi điều kiện không tính vào kết quả thi).
- Kết quả thi tuyển là tổng số điểm của các bài thi môn kiến thức chung và môn nghiệp vụ chuyên ngành cộng điểm ưu tiên (nếu có) theo quy định.

5. Ưu tiên trong tuyển dụng:

- Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng:
 - + Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh: được cộng 30 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.
 - + Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 20 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.
 - + Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự hoặc nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân; đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 10 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.
 - + Người tốt nghiệp đại học chính quy loại giỏi hoặc có bằng Thạc sĩ trở lên chuyên ngành tuyển dụng: được cộng 10 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.
 - + Người có bố (hoặc mẹ) là công chức, viên chức, người lao động đã hoặc đang làm việc trong Tòa án nhân dân: được cộng 10 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.
 - + Người có thời gian làm việc trong Tòa án nhân dân: mỗi năm làm việc được cộng 03 điểm nhưng tổng số điểm cộng không quá 10 điểm.
 - + Người đang công tác tại cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền tặng Bằng khen được cộng 05 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.
- Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định trên thì chỉ được chọn mức điểm ưu tiên cao nhất vào tổng số điểm thi tuyển.

6. Xác định người trúng tuyển

- Người trúng tuyển phải có đủ bài thi của các môn thi theo vị trí tuyển dụng;
- Điểm mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên (khi chưa nhân hệ số) và lấy theo thứ tự điểm cao trở xuống cho đến hết chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm cần tuyển.
- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi tuyển bằng nhau ở cùng vị trí tuyển dụng, người có điểm thi bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người có điểm thi trắc nghiệm môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là

người trúng tuyển. Nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Hội đồng tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

7. Lệ phí thi tuyển: 500.000đ/người (Theo hướng dẫn tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức).

8. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển

Thời gian nhận hồ sơ dự tuyển: từ ngày 29/12/2017 đến hết ngày 29/01/2018, tại Vụ Tổ chức- Cán bộ Tòa án nhân dân tối cao Hà Nội (Số 48 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội).

9. Thời gian, địa điểm tổ chức sơ tuyển và thi tuyển

+ *Tổ chức sơ tuyển:* Dự kiến 02 ngày, từ ngày 06 đến 07/02/2018.

Địa điểm: Tại trụ sở Tòa án nhân dân tối cao (Số 48 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội).

+ *Tổ chức ôn tập và thi tuyển:* Dự kiến tổ chức trong tháng 3/2018 (Thời gian, địa điểm cụ thể sẽ thông báo sau).

Để biết các thông tin chi tiết, xin liên hệ theo địa chỉ: Vụ Tổ chức-Cán bộ Tòa án nhân dân tối cao (số 48 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội). ĐT: **024.62741126**.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Các đ/c Phó Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc TANDTC;
- Chánh án TAND cấp cao;
- Công TTĐT TANDTC;
- Báo Công lý;
- Lưu: VT, Vụ TCCB (P1, P2).

**TL. CHÁNH ÁN
VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC – CÁN BỘ**



Trần Anh Tuấn